TRƯỜNG ĐH NÔNG LÂM TP.HCM CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

KHOA/BM: Môi trường & Tài nguyên. **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng 4 năm 2018*

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**

**CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC**

**NGÀNH/CHUYÊN NGÀNH: Kỹ thuật Môi trường**

**I. Thông tin chung về học phần**

* Tên học phần: Đánh giá Tác động Môi trường (ĐTM)
* Tên tiếng Anh: Environmental Impact Assessment (EIA)
* Mã học phần: 212507
* Số tín chỉ: 02
* Điều kiện tham gia học tập học phần:

*Môn học tiên quyết: Quản lý Môi trường Đại cương; Khoa học Môi trường*

*Môn học trước: Luật và Chính sách Môi trường*

* *Bộ môn*: Quản lý Môi trường
* *Khoa*: Môi trường & tài nguyên
* Phân bố thời gian: 10 .tuần
* Học kỳ: 02 (năm thứ 3 )

Học phần thuộc khối kiến thức:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Cơ bản □ | Cơ sở ngành □ | Chuyên ngành ✓ |
| Bắt buộc □ | Tự chọn □ | Bắt buộc □  | Tự chọn □ | Bắt buộc□ | Tự chọn ✓ |

**Ngôn ngữ giảng dạy**: tiếng Anh □ Tiếng Việt ✓

* + 1. **Thông tin về giảng viên:**
* Họ và tên: Nguyễn Vinh Quy
* Chức danh, học hàm, học vị: Tiến sĩ – Giảng viên chính
* Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Quản lý môi trường – Khoa Môi trường và Tài nguyên – Đại học Nông Lâm Tp.HCM
* Địa chỉ liên hệ: Khoa Môi trường và Tài nguyên, Trường Đại học Nông Lâm Tp.HCM, Khu phố 6, Linh Trung, Thủ Đức, Tp.HCM
* Điện thoại, email: 0918208828; quynguyen61@gmail.com; nguyenvinhqui@hcmùa.edu.vn
* Các hướng nghiên cứu chính: Đánh giá môi trường; Đánh giá tác động Môi trường của các dự án phát triển, Sản xuất sạch hơn áp dụng cho lĩnh vực sản xuất, Quản lý Môi trường, Xây dựng các chính sách bảo vệ môi trường cho các cơ sở sản xuất.
* Thông tin về trợ giảng/ giảng viên cùng giảng dạy (nếu có) (họ và tên, điện thoại, email):
	+ 1. **Mô tả học phần:**

Học phần Đánh giá Tác động Môi trường (ĐTM) cung cấp cho sinh viên ngành Quản lý Môi trường các kiến thức về: mối quan hệ giữa phát triển dự án đến môi trường; bản chất và phản ứng của môi trường khi bị tác động; các quy định cũng như yêu cầu trong đánh giá tác động môi trường của một dự án phát triển kinh tế-xã hội; các kỹ năng cần phải có cũng như các kỹ thuật áp dụng trong đánh giá tác động môi trường; và quy trình, các buwóc thực hiện trong đánh giá tác động môi trường.

* + 1. **Mục tiêu và chuẩn đầu ra**

 Mục tiêu của môn học hướng tới đào tạo cho sinh viên kiến thức chuyên sâu thuộc lĩnh vực ngành Quản lý môi trường và kỹ năng thực hiện công tác quản lý môi trường theo xu hướng phát triển hiện đại, cụ thể:

- Kiến thức: Môn học phần giới thiệu và trang bị cho sinh viên các kiến thức về đánh giá tác động môi trường, kỹ thuật và phương pháp nhận dạng, đánh giá tác động và đễ xuất các biện pháp giảm thiểu tác động môi trường do các hoạt động của dự án phát triển mang lại.

- Kỹ năng: Sau khi hoàn thành chương trình môn học, sinh viên không những có kiến thức về đánh giá tác động môi trường mà có cả kỹ năng thực hiện đánh giá tác động môi trường cũng như thẩm định các báo cáo đánh giá tác động môi trường. Kỹ năng làm việc theo nhóm để thực hiện các nhiệm vụ trong quá trình thực hiện đánh giá tác động môi trường.

- Thái độ, tính chuyên cần: Tạo cho sinh viên thái độ nghiêm túc trong giải quyết các vấn đề liên quan đến công tác bảo vệ môi trường, nâng cao tính tự học, tự nghiên cứu cho sinh viên thông qua việc giao các bài tập và tiểu luận cho sinh viên thực hiện ở nhà.

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra sau đây của CTĐT theo mức độ sau: *(Bảng thể hiện sự đóng góp của mỗi học phần cho PLOs của CTĐT, trích từ mẫu 5.4).*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mã HP** | **Tên HP** | **Mức độ đóng góp của học phần cho CĐR của CTĐT** |
| XXXX. | ĐTM. | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 |
| H | H | H | H | H | S | S | S | S | S | H | H | S | H | N | S |

Ghi chú:

*N : Không đóng góp/không liên quan*

*S : Có đóng góp/liên quan nhưng không nhiều*

*H : Đóng góp nhiều/liên quan nhiều*

* Chuẩn đầu ra của học phần (*theo thang đo năng đo năng lực của Bloom*):

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Ký hiệu** | **Chuẩn đầu ra của học phần/Hoàn thành học phần này, sinh viên thực hiện được** | **CĐR của CTĐT** |
| **Kiến thức** |
| CLO1 | Có kiến thức về môi trường và các nguyên lý trong đánh giá tác động môi trường. | PLO1, PLO2,  |
| CLO2 | Hiểu rõ về bản chất và cách tiếp cận hệ thống trong đánh giá tác động môi trường | PLO2, PLO3, PLO4, PLO5 |
| CLO3 | Có kiến thức về đánh giá tác động môi trường, chỉ thị và chỉ số môi trường  | PLO1, PLO7, PLO8,  |
| CLO4 | Các kỹ thuật áp dụng trong đánh giá tác động môi trường | PLO5, PLO7, PLO10, PLO9 |
| CLO5 | Hiểu rõ quy trình thực hiện đánh giá tác động môi trường và các phần phải có trong một báo cáo đánh giá tác động môi trường | PLO7, PLO8, PLO10, PLO12, PLO11 |
| **Kĩ năng** |
| CLO6 | Tăng cường kỹ năng làm việc nhóm, truy xuất tài liệu tiếng Anh | PLO6, PLO7 |
| CLO7 | Tăng cường kỹ năng tư duy, phân tích vấn đề, đặc biệt là kỹ năng kế toán liên quan đến tiêu thụ nguyên vật liệu và phát thải.. | PLO8,9 |
| CLO8 | Kỹ năng tham vấn, thu thập tài liệu, thông tin | PLO6, PLO7, PLO9 |
| **Thái độ và phẩm chất đạo đức** |
| CLO9 | Tích cực tham gia học trên lớp, chủ động tự học | PLO14, PLO15, PLO16 |

**IV. Phương pháp giảng dạy và học tập**

1. Phương pháp giảng dạy:
* *Thuyết giảng kết hợp trình chiếu video*
* *Thảo luận nhóm (Nhóm được hình thành từ 10-12 sinh viên và thực hiện vào buổi đầu tiên của học phần)*
* *Bài tập nhóm*
1. Phương pháp học tập
* *Sinh viên tự đọc tài liệu, pháp triển giả thuyết và câu hỏi liên quan*
* *Sinh viên tham gia nghe giảng, thảo luận nhóm*
* *Thuyết trình theo chủ đề được phân công cho nhóm học*

**V. Nhiệm vụ của sinh viên**

* *Chuyên cần: Sinh viên phải tham dự ít nhất 80% số lượng tiết giảng*
* *Chuẩn bị cho bài giảng: Sinh viên phải đọc trước các bài giảng và các tài liệu có liên quan do giảng viên cung cấp, phát triển các giả định và câu hỏi liên quan.*
* *Thảo luận nhóm về chủ đề đã đuwọc phân công.*
* *Thái độ: tích cực tham gia thảo luận, đặt câu hỏi và cầu thị.*

**VI. Đánh giá và cho điểm**

1. Thang điểm: 10
2. Kế hoạch đánh giá và trọng số

**Bảng 1. Matrix đánh giá CĐR của học phần (***tỷ lệ điểm theo quy chế học vụ của trường ĐHNL TP.HCM***)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Các CĐR của học phần** | **Chuyên cần** | **Thuyết trình** |  **Thi cuối kỳ**  |
| **(\*)** | **(30%)** |  **(70 %)** |
| CLO1 |  | X | X |
| CLO2 |  | X | X |
| CLO3 |  | X | X |
| CLO4 |  | X | X |
| CLO5 |  | X | X |
| CLO6 |  | X | X |
| CLO7 |  | X | X |
| CLO8 |  | X | X |
| CLO9 |  | X | X.. |

***Lưu ý: \* Đủ điều kiện dự thi hết học phần nếu tham gia học trên lớp đảm bảo 80% số***

 ***buổi học trở lên.***

**Bảng 2. Rubric đánh giá học phần**

1. **Tham dự các giờ trên lớp**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| ***Tiêu chí*** | **Tỉ lệ**  | **Rất tốt**  | **Đạt yêu cầu**  | **Không chấp nhận**  |
| *Từ 9-10*  | *Từ 5-8*  | *0-4*  |
| Hiện diện trên lớp  | 50  | Tham gia 100 % buổi học  | Tham gia >80% buổi học  | Tham gia =<80% buổi học  |
| Tích cực  | 50  | Tham gia nhiệt tình khi trao đổi trên lớp, phát biểu và trả lời nhiều câu hỏi  | Không đặt/trả lời câu hỏi | Không trả lời ngay cả khi được chỉ định  |

1. **Thuyết trình tiểu luận nhóm**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| ***Tiêu chí***  | **Tỉ lệ**  | **Rất tốt**  | **Đạt yêu cầu**  | **Không chấp nhận**  |
|  |  | Từ 9-10  | 5-8  | *Dưới 5*  |
| Thực hiện bài tập  | 100%  | Đúng hạn, đúng định dạng, chất lượng tốt, trình bày rõ ràng, hợp lý và dễ hiểu.  | Đúng hạn, đúng định dạng, chất lượng khá hoặc trình bày chưa rõ ràng, hợp lý và dễ hiểu.  | Không đúng hạn, đúng định dạng, chất lượng kém (sai) và trình bày chưa rõ ràng, chưa hợp lý; hoặc sao chép  |

1. **Thi cuối kỳ:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Dạng câu hỏi**  | **Rất tốt**  | **Đạt yêu cầu**  | **Không chấp nhận**  |
| *Từ 8-10*  | *Từ 5-7*  | *Dưới 4*  |
| Các câu hỏi tự luận  | Trả lời/ giải thích câu hỏi với các kiến thức và sự hiểu biết vượt trội; thể hiện khả năng tổng hợp, phân tích và áp dụng sáng tạo  | Trả lời/giải thích câu hỏi với các kiến thức chung/ ít chi tiết; thể hiện sự hạn chế về kết hợp, phân tích vấn đề; không có/ ít thể hiện sáng tạo  | Không trả lời/giải thích được câu hỏi; không kết hợp, phân tích vấn đề; không thể hiện sáng tạo  |

**VII. Giáo trình/ tài liệu tham khảo**

* + *Sách giáo trình/Bài giảng: Bài giảng giao cho sinh viên dạng electronic file*

*- Tài liệu tham khảo khác:*

 *\* Schmidt, M.& et al.(edi.3), 2010, Standards and Threasholds for Impact Assessment, Springer, 2010, Berlin*

\* Glasson, J., Therivel, R. & Chadwick, A. 1999, *Introduction to Environmental Impact Assessment*, 2nd edn, UCL Press, London

\* Lee, N & George, C. (eds) 2000, *Environmental Assessment in Developing and Transitional Countries: Principles, Methods and Practice*, University of Manchester, UK.

\* Duggin, J. D. 1999, *Impact Assessment in Natural Resources Management: Book A- Introdcution: Concepts and Principles*, University of New England, Armidale, NSW

**VIII. Nội dung chi tiết của học phần :**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần/Chương** | **Nội dung** | **CĐR chi tiết (LLOs)** | **Hoạt động dạy và học** | **Hoạt động đánh giá** | **CĐR học phần (CLOs)** |
| 1 | Giới thiệu môn học - Hình thức đánh giá và tài liệu tham khảo | Nắm được khái quát về học phần và yêu cầu đối với học phần | Thuyết giảng |  | CLO1, .. CLO5,  |
| 2 | Các khái niệm và nguyên lý trong đánh giá tác động môi trườn**g** | Nắm được các khái niệm về môi trường, tài nguyên và các nguyên tắc trong ĐTM |  Thuyết giảng |   | CLO10 |
| 3 | Bản chất và cách tiếp cận hệ thống trong ĐTM**.** |  Hiểu rõ bản chất của hệ thống môi trường, phương pháp tiếp cận hệ thông.  |  Thuyết giảng, thảo luận nhóm |   | CLO11 |
| 4 |  Lý thuyết về đánh giá tác động môi trường. | Định nghĩa về đánh giá tác động môi truwòng; các nội dung của đánh giá tác động môi trường; các dạng đánh giá tác động môi trường  |  Thuyết giảng, thảo luận nhóm |   | CLO12 |
| 5 | Kỹ thuật và phương pháp ĐTM. | Hiểu và có khả năng sử dụng các kỹ thuật trong ĐTM như liệt kê, matrận, mạng lưới, hệ thống đánh giá môi trường (Battlle, đánh giá nhanh)  | Thuyết giảng, thảo luận nhóm, làm bài tập trên lớp | Trên cơ sở đeè tài được giao cho các nhóm, đại diện các nhóm trình bày |  |
| 6 | Quy trình và thủ tục đánh giá tác động môi trường | Năm rõ các quy định hiện hành về thủ thực hiện báo cáo ĐTM, chủ thể thực hiẹn và quy định về thẩm định báo cáo ĐTM | Thuyết giảng, thảo luận nhóm |  | CLO1, CLO5, CLO7, CLO9 |

**IX. Hình thức tổ chức dạy học :**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Nội dung | Hình thức tổ chức dạy học môn học (tiết) | Tổng |
| Lý thuyết | Bài tập | Thảo luận | TH/TT | Tự học  |
| Giới thiệu môn học - Hình thức đánh giá và tài liệu tham khảo | 01 |   | 1 |   | 02 | 04 |
| Các khái niệm và nguyên lý trong đánh giá tác động môi trườn**g** | 03 |   |  |   | 06 | 09 |
| Bản chất và cách tiếp cận hệ thống trong ĐTM**.** | 06 |  |  |  | 12 | 18 |
| Lý thuyết về đánh giá tác động môi trường. | 06 |  |  |  | 12 | 18 |
| Kỹ thuật và phương pháp ĐTM. | 06 | 01 | 02 |  | 12 | 21 |
| Quy trình và thủ tục đánh giá tác động môi trường | 01 |  |  |  | 02 | 03 |
| Seminar… |   |   |   | 03 | 06  | 09 |
| TỔNG | 23 | 01 | 03 | 03 | 52 | 82  |

**X. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần:**

* Phòng học, thực hành:
* Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy chiếu (Prpjector),

*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng ... năm 201..*

**TRƯỞNG KHOA TRƯỞNG BỘ MÔN GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN**

*(Ký và ghi rõ họ tên) (Ký và ghi rõ họ tên) (Ký và ghi rõ họ tên)*